

Số 68 -TB/BTCTU

THÔNG BÁO

Về việc tuyển dụng công chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Sóc Trăng năm 2021

Căn cứ Kế hoạch số 21-KH/TU, ngày 03/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tuyển dụng công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Sóc Trăng năm 2021,

Thừa ủy nhiệm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy thông báo tổ chức tuyển dụng công chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Sóc Trăng năm 2021, cụ thể như sau:

1. Nhu cầu tuyển dụng

Tổng số nhu cầu tuyển dụng: 30 biên chế/12 vị trí việc làm. Trong đó, Vị trí việc làm thực hiện xét tuyển đối với người dân tộc thiểu số (Khmer) học theo chế độ cử tuyển là 01 vị trí⁽¹⁾ (có phụ lục kèm theo).

2. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển

2.1. Tiêu chuẩn

- Thí sinh tham gia tuyển dụng phải có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có nếp sống lành mạnh, trong sạch.
- Đã được đào tạo và đạt tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo nhu cầu tuyển dụng; có khả năng thực hiện và hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao. Có ý thức và năng lực làm việc tập thể, biết tổ chức để phối hợp hoạt động với các cá nhân, tổ chức có liên quan.
- Quán triệt và tự nguyện chấp hành pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.
- Bảo đảm tiêu chuẩn về lịch sử chính trị và quan hệ xã hội hiện nay theo quy định của Đảng.

2.2. Điều kiện đăng ký dự tuyển

Căn cứ theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính phủ, cụ thể:

⁽¹⁾ Trường hợp không có sinh viên dân tộc thiểu số cử tuyển đăng ký xét tuyển thì vị trí việc làm thực hiện xét tuyển sẽ chuyển sang hình thức thi tuyển.

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ;

- Các điều kiện khác đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn của vị trí việc làm cần tuyển dụng được nêu tại Phụ lục kèm theo. Ngoài ra, cần bảo đảm thêm điều kiện sau đây:

+ Người dự tuyển vào các vị trí việc làm là công chức thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu trong các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh uỷ, huyện uỷ, thị uỷ, thành uỷ phải là đảng viên (được quy định tại Điểm 1.2, Mục 1 Hướng dẫn số 37-HD/BTCTW, ngày 04/8/2015 của Ban Tổ chức Trung ương); nếu chưa là đảng viên thì phải có đủ điều kiện, tiêu chuẩn để trở thành đảng viên⁽²⁾ và không vi phạm các tiêu chuẩn chính trị theo quy định của Trung ương về bảo vệ chính trị nội bộ.

+ Đối với người dự thi vào cơ quan Đoàn Thanh niên phải bảo đảm theo Điều 7 của Quy chế cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 289-QĐ/TW, ngày 08/02/2010 của Ban Bí thư; đồng thời, đáp ứng yêu cầu: Đoàn viên Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; người dự thi không quá 25 tuổi.

Đối tượng tham dự kỳ thi là những người ngoài biên chế của các cơ quan đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội, các hội đặc thù,...

** Những người sau đây không được đăng ký thi tuyển:*

- Không cư trú tại Việt Nam.
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của toà án mà chưa được xoá án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

2.3. Đối tượng ưu tiên

⁽²⁾ Theo khoản 2 Điều 1 Điều lệ Đảng: Công dân Việt Nam từ mười tám tuổi trở lên; thừa nhận và tự nguyện: thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, tiêu chuẩn và nhiệm vụ đảng viên, hoạt động trong một tổ chức cơ sở đảng; qua thực tiễn chứng tỏ là người ưu tú, được nhân dân tín nhiệm, đều có thể được xét để kết nạp vào Đảng.

Thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính phủ:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

3. Hồ sơ đăng ký dự tuyển; thời gian, địa điểm nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển

3.1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

Người dự tuyển chỉ được đăng ký vào 01 vị trí việc làm tại 01 cơ quan. Nếu người dự tuyển đăng ký vào 02 vị trí việc làm trở lên sẽ không được đưa vào danh sách dự tuyển.

- Phiếu đăng ký dự tuyển: Người đăng ký dự tuyển (bao gồm sinh viên cử tuyển) nộp phiếu theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 138/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính phủ.

- Một ảnh 3 x 4 cm ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh vào mặt sau ảnh (chụp trong thời gian 6 tháng tính đến ngày đăng ký dự thi) gửi rời để làm Phiếu dự thi; 04 phong bì có dán tem có ghi rõ họ tên, địa chỉ, điện thoại người dự tuyển.

- Bản sao (có chứng thực) chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có); bản sao (có chứng thực) văn bằng, chứng chỉ để miễn phần thi ngoại ngữ theo quy định.

** Đối với thí sinh cử tuyển:*

Văn bằng, bảng điểm tốt nghiệp trình độ đại học. Quyết định cử đi học theo chế độ cử tuyển của cấp có thẩm quyền.

(Các văn bằng, chứng chỉ, tài liệu liên quan đến thành tích của thí sinh phải được chứng thực)

3.2. Thời gian và địa điểm gửi: gửi theo đường bưu chính theo địa chỉ (Ban Tổ chức Tỉnh ủy Sóc Trăng, số 247 Nguyễn Trung Trực, Phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng). Thời hạn tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự thi đến **ngày 15/12/2021** (tính theo dấu bưu điện).

4. Nội dung tuyển dụng

4.1. Xét tuyển đối với công chức

- Đối tượng xét tuyển: Thí sinh người dân tộc thiểu số cử tuyển theo Nghị định số 141/2020/NĐ-CP, ngày 08/12/2020 của Chính phủ.

- Nội dung, hình thức xét tuyển: thực hiện theo 2 vòng như sau:

+ Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

+ Vòng 2: Phỏng vấn. Nội dung: kiểm tra về kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Thời gian 30 phút (thí sinh có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi phỏng vấn). Thang điểm: 100 điểm.

- Xác định người trúng tuyển: Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

+ Có kết quả điểm vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

+ Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

+ Trường hợp có từ 2 người trở lên có kết quả điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định người trúng tuyển.

+ Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

4.2. Thi tuyển đối với công chức

4.2.1. Nội dung, hình thức thi tuyển công chức

Thi tuyển công chức được thực hiện theo 02 vòng thi như sau:

- Vòng 1: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính, gồm các phần sau:

+ Phần I: Kiến thức chung, gồm 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức, ngành, lĩnh vực tuyển dụng; các kiến thức tổng hợp về kinh tế, chính trị, văn hoá - xã hội, quốc phòng, an ninh. Thời gian thi 60 phút.

+ Phần II: Ngoại ngữ (Tiếng Anh), gồm 30 câu hỏi theo yêu cầu vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

* Điều kiện miễn phần thi ngoại ngữ: Thực hiện theo điểm c khoản 1 Điều 8 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính phủ.

Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2. Kết quả thi vòng 1 trên máy vi tính được thông báo cho thí sinh biết ngay sau khi làm bài thi xong trên máy vi tính; không thực hiện việc phúc khảo đối với phần thi này.

- Vòng 2: Thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành. Nội dung thi: Kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; năng lực, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng; Hình thức thi: Thi viết. Thời gian thi 180 phút. Thang điểm 100 điểm.

4.2.2. Xác định người trúng tuyển

Người trúng tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 2 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

5. Thời gian và địa điểm tuyển dụng

Thời gian tuyển dụng: dự kiến trong tháng 12/2021. Khi có thay đổi về thời gian thi tuyển, sẽ công khai thông báo thi tuyển bổ sung theo quy định.

Địa điểm tuyển dụng: dự kiến tại Trường Chính trị tỉnh và Trường Cao đẳng Cộng đồng tỉnh Sóc Trăng.

6. Mức thu phí tuyển dụng

Thực hiện theo quy định tại Thông tư của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. Phí tuyển dụng dự kiến được nộp khi thí sinh nhận được thông báo đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi tuyển công chức.

7. Tài liệu ôn tập

Thí sinh dự tuyển chủ động nghiên cứu, ôn tập. Tài liệu ôn tập sẽ được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng (www.soctrang.dcs.vn) và sẽ có thông báo sau.

Thông báo này được thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh Sóc Trăng, Trang thông tin điện tử của Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng (www.soctrang.dcs.vn) và Cổng Thông tin điện tử tỉnh Sóc Trăng (www.soctrang.gov.vn).

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c),
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy,
- Các cơ quan Đảng, MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh,
- Báo Sóc Trăng,
- Đài Phát thanh và Truyền hình Sóc Trăng,
- Trang thông tin điện tử của Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu Phòng CS-TH, Phòng TC-CB.





PHỤ LỤC

**Chỉ tiêu tuyển dụng công chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc
và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Sóc Trăng năm 2021**

(kèm theo Thông báo số 68 -TB/BTC/TU, ngày 15/M/2021 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy)

Tổng số nhu cầu tuyển dụng công chức: 30 chỉ tiêu (cấp tỉnh 16, cấp huyện 14)

Số TT	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Ngạch tuyển dụng	Số lượng đăng ký tuyển dụng	Tên cơ quan, đơn vị	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Yêu cầu khác	Ghi chú
	TỔNG CHỈ TIÊU		30					
I	Chuyên viên Văn phòng cấp ủy	Chuyên viên (01.003)	7					
			1	Phòng Tổng hợp Văn phòng Tỉnh ủy	ĐH	Luật Kinh tế		
			1		ĐH	Tài chính - Ngân hàng		
			1		ĐH	Chính trị học		
			1	Văn phòng Huyện ủy Châu Thành	ĐH	Chính trị (chuyên ngành khác phù hợp)		
			1	Văn phòng Huyện ủy Kế Sách	ĐH	Luật		
			1	Văn phòng Thị ủy Vĩnh Châu	ĐH	Luật	Dân tộc Khmer	Dự kiến xét tuyển
			1		ĐH	Ngữ văn, XDD CQNN	Dân tộc Khmer	
II	Chuyên viên về công tác Nội chính	Chuyên viên (01.003)	1	Phòng theo dõi công tác cơ quan nội chính, Ban Nội chính Tỉnh ủy	ĐH	Luật		



Số TT	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Ngạch tuyển dụng	Số lượng đăng ký tuyển dụng	Tên cơ quan, đơn vị	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Yêu cầu khác	Ghi chú
III	Chuyên viên về công tác Phòng, chống tham nhũng	Chuyên viên (01.003)	1	Phòng theo dõi công tác phòng, chống tham nhũng, Ban Nội chính Tỉnh ủy	ĐH	Luật		
IV	Chuyên viên về công tác Tuyên giáo	Chuyên viên (01.003)	2					
			1	Phòng Tuyên truyền - Báo chí và Tổng hợp, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	ĐH	Triết học; Sư phạm Lịch sử.		
			1	Ban Tuyên giáo Thị ủy Vĩnh Châu	ĐH	- Ngữ văn, - Lịch sử.	Dân tộc Khmer	
V	Chuyên viên về Quản lý Phát triển nguồn nhân lực	Chuyên viên (01.003)	1	Ban Tổ chức Thị ủy Vĩnh Châu	ĐH	- Luật, - XDĐ CQNN - Công tác tổ chức; - Quản lý và PT nguồn nhân lực		
VI	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng	Chuyên viên (01.003)	1	Ban Tổ chức Huyện ủy Châu Thành	ĐH	Chính trị (chuyên ngành khác phù hợp)		
VII	Chuyên viên về công tác Hội Phụ nữ	Chuyên viên (01.003)	2					
			1	Văn phòng Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Sóc Trăng	ĐH	- Luật; - Ngữ Văn; - Báo chí; - Xã hội học.		
			1	Hội Liên hiệp Phụ nữ thị xã Vĩnh Châu	ĐH	Quản lý Xã hội		

Số TT	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Ngạch tuyển dụng	Số lượng đăng ký tuyển dụng	Tên cơ quan, đơn vị	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Yêu cầu khác	Ghi chú
VIII	Chuyên viên về công tác Hội Nông dân	Chuyên viên (01.003)	1	Ban Xây dựng Hội Nông dân tỉnh	ĐH	- Luật; - Sư phạm địa lý; - Nông nghiệp.		
IX	Chuyên viên về công tác Công đoàn	Chuyên viên (01.003)	4	Liên đoàn Lao động tỉnh				
			1	Văn phòng	ĐH	- Luật, - Hành chính, - Tài chính, - Kế toán		
			2	Ban Tài chính	ĐH	- Tài chính, - Kế toán		
			1	Ban Tuyên giáo - Nữ công	ĐH	- Luật; - Ngữ Văn; - Báo chí.		
X	Chuyên viên về công tác Đoàn Thanh niên	Chuyên viên (01.003)	4					
			1		ĐH	Luật		
			1	Thị đoàn Vĩnh Châu	ĐH	Luật	Khmer	
			1		ĐH	Ngữ văn	Khmer	



Số TT	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Ngạch tuyển dụng	Số lượng đăng ký tuyển dụng	Tên cơ quan, đơn vị	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Yêu cầu khác	Ghi chú
			1	Huyện đoàn Thanh Trì	ĐH	- Luật; - Quản lý Hành chính; - Công tác xã hội.		
XI	Chuyên viên về công tác Mặt trận	Chuyên viên (01.003)	2					
			1	Ban Dân chủ - Pháp luật, Ủy ban MTTQ VN tỉnh	ĐH	Luật		
			1	Ủy ban MTTQ VN thị xã Vĩnh Châu	ĐH	Luật; Quản lý Kinh tế		
XII	Kế toán	Kế toán viên (06.031)	4					
			1	Phòng Tài chính Quản trị, Văn phòng Tỉnh ủy	ĐH	Kế toán		
			1	Văn phòng Ủy ban MTTQ VN tỉnh	ĐH	Kế toán		
			1	Liên đoàn Lao động huyện Cù Lao Dung	ĐH	Kế toán		
			1	Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM thành phố Sóc Trăng	ĐH	Kế toán		